

Bản án số: 50/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 05/5/2025

V/v: “ *Tranh chấp ly hôn* ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mộng Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Tứ.

Bà Trương Việt Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ka Phu – Thư ký Tòa án

Ngày 05 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân sơ thẩm thụ lý số: 89/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Hận, sinh năm 1970;

Địa chỉ: 579/ATHO, khu phố An Thới, thị trấn Tiệm Tôm, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1967;

Địa chỉ: 579/ATHO, khu phố An Thới, thị trấn Tiệm Tôm, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

(Nguyên đơn bà Hận và bị đơn ông Cường có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 02 năm 2025 nguyên đơn bà Huỳnh Thị Hận trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn Cường có tìm hiểu và đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Thủy (nay là thị trấn Tiệm Tôm), huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre vào ngày 18/3/2019. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc có 02 con chung Nguyễn Thanh Tuấn, sinh ngày 07/02/1991; Nguyễn

Thanh Tú, sinh ngày 30/6/1994, đến tháng 11/2024 thì cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng thường xảy ra nhiều mâu thuẫn nên dần làm cho tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt trầm trọng không thể hàn gắn được, mặc dù gia đình hai bên có khuyên nhủ, hòa giải. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2024 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên bà nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Văn Cường.

Về con chung: có 02 con chung Nguyễn Thanh Tuấn, sinh ngày 07/02/1991; Nguyễn Thanh Tú, sinh ngày 30/6/1994, con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Tại bản tự khai ngày 02/4/2025 bị đơn ông Nguyễn Văn Cường trình bày:

Về hôn nhân: ông đồng ý ly hôn với bà Huỳnh Thị Hận.

Về con chung: có 02 con chung Nguyễn Thanh Tuấn, sinh ngày 07/02/1991; Nguyễn Thanh Tú, sinh ngày 30/6/1994, con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra công khai các chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Hận và bị đơn ông Nguyễn Văn Cường cùng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Hận và ông Cường.

[2] Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Hận và bị đơn ông Nguyễn Văn Cường kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Thủy (nay là thị trấn Tiệm Tôm), huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre vào ngày 18/3/2019. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11 năm 2024 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xảy ra nhiều mâu thuẫn nên dần làm cho tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt trầm trọng không thể hàn gắn được, mặc dù gia đình hai bên có khuyên nhủ, hòa giải. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2024 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên bà Hận nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Cường. Trong quá trình tố tụng ông Cường có bản tự khai đã thống nhất đồng ý ly hôn với bà Hận. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng tình trạng hôn nhân của bà Hận và ông Cường đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân

không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn của bà Hận là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Ông Cường và bà Hận chung sống với nhau có 02 con chung Nguyễn Thanh Tuấn, sinh ngày 07/02/1991; Nguyễn Thanh Tú, sinh ngày 30/6/1994, con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nguyên đơn bà Hận phải nộp theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Luật tố tụng Dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83, 84, 85, 86 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thị Hận đối với ông Nguyễn Văn Cường.

2. Về con chung: Ông Cường và bà Hận chung sống với nhau có 02 con chung Nguyễn Thanh Tuấn, sinh ngày 07/02/1991; Nguyễn Thanh Tú, sinh ngày 30/6/1994, con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà Hận phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009070 ngày 11/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Bà Hận đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND thị trấn Tiệm Tôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Mộng Tuyên